

Nghệ An, ngày 10 tháng 8 năm 2025

BIÊN BẢN HỘI NGHỊ
THỐNG NHẤT MỤC TIÊU, CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH
ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY NGÀNH SƯ PHẠM GIÁO DỤC MẦM NON
NĂM 2025

1. Thời gian bắt đầu: 8 giờ 00 ngày 10 tháng 8 năm 2021

2. Địa điểm: Khoa Giáo dục Mầm non, Trường Đại học Vinh

3. Thành phần tham dự:

- PGS.TS Trần Vũ Tài – Phó Hiệu trưởng trường Sư phạm

- TS. Nguyễn Lê Ái Vĩnh – Phòng Đào tạo

- PGS.TS Nguyễn Thanh Diệu – Phó GD TTĐBCL

- Giảng viên khoa GDMN, khoa Tâm lý Giáo dục, khoa Sinh

4. Chủ trì: TS. Trần Thị Hoàng Yến – Trưởng khoa, phụ trách ngành GDMN

5. Thư ký: ThS. Phan Thị Quỳnh Trang

6. Nội dung cuộc họp:

TS. Trần Thị Hoàng Yến

- Tuyên bố lý do cuộc họp về thống nhất mục tiêu, chuẩn đầu ra chương trình đào tạo năm 2025.

- Báo cáo kết quả hội nghị các bên liên quan đối với dự thảo mục tiêu, chuẩn đầu ra CTĐT năm 2025.

- Căn cứ vào kết quả hội nghị các bên liên quan, xin ý kiến toàn thể cán bộ giảng viên về Mục tiêu, Chuẩn đầu ra để trình Nhà trường. Cụ thể như sau:

1. Mục tiêu CTĐT ngành Giáo dục Mầm non

1.1. Mục tiêu chung

Chương trình cử nhân Giáo dục Mầm non nhằm đào tạo người học có phẩm chất chính trị, đạo đức nhà giáo; có khả năng vận dụng kiến thức nền tảng và nâng cao về khoa học chính trị, pháp luật, khoa học cơ bản, nghệ thuật và khoa học chuyên ngành; có năng lực hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, đánh giá và cải tiến hoạt động nuôi dưỡng - chăm sóc sức khỏe, giáo dục trẻ, phát triển chương trình; có năng lực nghiên cứu, đổi mới và sáng tạo đáp ứng yêu cầu thực tiễn giáo dục mầm non trong bối cảnh đổi mới giáo dục và đào tạo, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

1.2. Mục tiêu cụ thể

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo trình độ Đại học ngành Giáo dục Mầm non có khả năng:

PO1. Vận dụng kiến thức nền tảng và nâng cao về khoa học chính trị và pháp luật, khoa học cơ bản, khoa học tâm lý - giáo dục, nghệ thuật và khoa học chuyên ngành Giáo dục Mầm non trong các hoạt động nuôi dưỡng - chăm sóc sức khỏe, giáo dục trẻ, phát triển chương trình và nghiên cứu khoa học chuyên ngành;

PO2. Áp dụng được các kỹ năng, phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp vào các hoạt động nuôi dưỡng - chăm sóc sức khỏe, giáo dục trẻ, phát triển chương trình; nghiên cứu khoa học chuyên ngành;

PO3. Thực hiện kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm và giao tiếp trong các hoạt động nghề nghiệp;

PO4. Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, đánh giá và cải tiến trong hoạt động nuôi dưỡng - chăm sóc sức khỏe, giáo dục trẻ, phát triển chương trình và nghiên cứu khoa học chuyên ngành đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo, chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

II. CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO (PLO)

Sau khi hoàn thành CTĐT trình độ Đại học ngành Giáo dục Mầm non sinh viên có khả năng:		Điểm NL cần đạt {Mức NL}
1.	Kiến thức	
1.1.	Kiến thức đại cương	
1.1.1.	Vận dụng được kiến thức cơ bản về khoa học chính trị và pháp luật vào các hoạt động nghề nghiệp ngành Giáo dục Mầm non	2,5 {K3}

1.1.2.	Vận dụng được kiến thức đại cương và nhóm ngành về tâm lý - giáo dục học, công nghệ số vào các hoạt động nghề nghiệp ngành Giáo dục Mầm non	2,5 {K3}
1.2.	Kiến thức cơ sở ngành và ngành	
1.2.1.	Vận dụng được kiến thức cơ sở tâm lý - giáo dục học mầm non, khoa học cơ bản và nghệ thuật vào các hoạt động nghề nghiệp ngành Giáo dục Mầm non	2,5 {K3}
1.2.2.	Vận dụng được kiến thức chuyên ngành Giáo dục Mầm non vào các hoạt động nghề nghiệp ngành Giáo dục Mầm non	2,5 {K3}
2.	Kỹ năng, phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp	
2.1.	Kỹ năng cá nhân và nghề nghiệp	
2.1.1.	Áp dụng được kỹ năng tư duy phản biện, tư duy hệ thống, giải quyết vấn đề và sáng tạo vào các hoạt động nghề nghiệp ngành Giáo dục Mầm non	2,5 {S3}
2.1.2.	Áp dụng được kỹ năng nghiên cứu tài liệu, khám phá tri thức và tự học trong các hoạt động nghề nghiệp ngành Giáo dục Mầm non	2,5 {S3}
2.1.3.	Áp dụng được kỹ năng số vào các hoạt động nghề nghiệp ngành Giáo dục Mầm non <i>(theo Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định Khung năng lực số cho người học - Mức nâng cao)</i>	2,5 {S3}
2.1.4.	Thực hiện được kỹ năng lập kế hoạch, nuôi dưỡng - chăm sóc sức khỏe, giáo dục trẻ, đánh giá trong các hoạt động nghề nghiệp ngành Giáo dục Mầm non	2,5 {S3}
2.2.	Phẩm chất cá nhân và nghề nghiệp	
2.2.1.	Tôn trọng phẩm chất trung thực, kiên trì, chủ động trong các hoạt động nghề nghiệp ngành Giáo dục Mầm non	2,5 {A3}
2.2.2.	Tôn trọng phẩm chất chính trị, đạo đức, phong cách và trách nhiệm nhà giáo trong hoạt động nghề nghiệp ngành Giáo dục Mầm non	2,5 {A3}
3.	Kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp ngành Giáo dục Mầm non	
3.1.	Kỹ năng làm việc nhóm, hợp tác	
3.1.1.	Thực hiện được kỹ năng làm việc nhóm trong các hoạt động nghề nghiệp ngành Giáo dục Mầm non	2,5 {S3}
3.1.2.	Thực hiện kỹ năng hợp tác trong hoạt động nghề nghiệp ngành Giáo dục Mầm non	2,5 {S3}
3.2.	Kỹ năng giao tiếp và sử dụng ngoại ngữ	
3.2.1.	Thực hiện được các chiến lược và phương thức giao tiếp trong hoạt động nghề nghiệp ngành Giáo dục Mầm non	2,5 {S3}

3.2.2.	Thực hiện kỹ năng sử dụng ngoại ngữ cơ bản (bậc 3/6) trong giao tiếp và các hoạt động nghề nghiệp ngành Giáo dục Mầm non. <i>(Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam)</i>	2,5 {S3}
4.	Năng lực CDIO ngành Giáo dục Mầm non	
4.1.	Bối cảnh	
4.1.1.	Phân tích được bối cảnh xã hội với giáo dục mầm non, bối cảnh nhà trường và chương trình Giáo dục Mầm non	3,5 {S4}
4.2.	Hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai, vận hành “sản phẩm, quy trình, hệ thống, dịch vụ”	
4.2.1.	Hình thành được ý tưởng về các hoạt động nuôi dưỡng - chăm sóc sức khỏe, giáo dục trẻ, phát triển chương trình và dự án/ đề tài nghiên cứu khoa học chuyên ngành	3,5 {S4}
4.2.2.	Thiết kế được các hoạt động nuôi dưỡng - chăm sóc sức khỏe, giáo dục trẻ, phát triển chương trình và dự án/ đề tài nghiên cứu khoa học chuyên ngành	3,5 {S4}
4.2.3.	Triển khai được các hoạt động nuôi dưỡng - chăm sóc sức khỏe, giáo dục trẻ, phát triển chương trình và dự án/ đề tài nghiên cứu khoa học chuyên ngành	3,5 {S4}
4.2.4.	Đánh giá và cải tiến các hoạt động nuôi dưỡng - chăm sóc sức khỏe, giáo dục trẻ, phát triển chương trình và dự án/ đề tài nghiên cứu khoa học chuyên ngành	3,5 {S4}

TS. Phạm Thị Hải Châu

- Mục tiêu và CDR đã được trình bày súc tích, cô đọng và đầy đủ.
- Thống nhất với đề xuất của chủ nhiệm đề tài.

TS. Phan Thị Thuý Hằng

- Đồng ý với đề xuất của chủ nhiệm đề tài.
- Cần chỉnh sửa một vài câu chữ cho phù hợp trước khi nộp sản phẩm Mục tiêu và CDR cho Nhà trường.

Ths. Trần Thị Thuý Nga

- Nhất trí với các mức năng lực của các CDR.
- Đồng ý với các nội dung CDR của CTĐT năm 2025.

Chủ trì cuộc họp kết luận nội dung cuộc họp

Tiếp thu ý kiến góp ý của cán bộ tham gia cuộc họp; Chủ nhiệm đề tài và thư ký hoàn thiện sản phẩm Mục tiêu và Chuẩn đầu ra CTĐT đề nộp Trường.

Cuộc họp kết thúc vào 11 giờ 00, ngày 10 tháng 8 năm 2025./.

THƯ KÝ



ThS. Phan Thị Quỳnh Trang

CHỦ TRÌ



TS. Trần Thị Hoàng Yên

